

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 – ĐỀ 10

Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Cánh diều

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Giá trị của chữ số 6 trong số 641 781 là:

- A. 6 000 B. 60 000 C. 600 000 D. 6 000 000

Câu 2: Trong các số sau: 412 854, 353 142, 471 213, 426 458. Số nào là số lớn nhất?

- A. 412 854 B. 353 142 C. 471 213 D. 426 458

Câu 3: Cửa hàng bán 5 quyển vở giá 60 000 đồng. Hỏi Hồng muốn mua 8 quyển vở như thế thì phải trả bao nhiêu tiền?

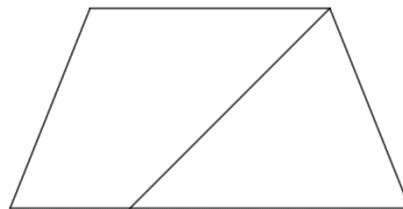
- A. 96 000 đồng B. 84 000 đồng C. 90 000 đồng D. 102 000 đồng

Câu 4: Số 561 481 làm tròn đến hàng trăm nghìn, ta được số:

- A. 600 000 B. 560 000 C. 500 000 D. 550 000

Câu 5: Có 3 can đựng nước, can thứ nhất đựng 28 lít nước, can thứ hai đựng 37 lít nước, can thứ ba đựng 46 lít nước. Hỏi trung bình mỗi can đựng bao nhiêu lít nước?

- A. 38 lít B. 37 lít C. 36 lít D. 35 lít

Câu 6: Hình bên có:

- A. 4 góc nhọn, 1 góc tù, 1 góc bẹt B. 4 góc nhọn, 2 góc tù, 1 góc bẹt
C. 5 góc nhọn, 1 góc tù, 1 góc bẹt D. 5 góc nhọn, 2 góc tù, 1 góc bẹt

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính

856 142 + 136 741

574 136 – 245 745

45 174 x 2

65 409 : 3

.....

Câu 2. Bảng dưới đây cho biết số dân của một số tỉnh, thành phố nước ta năm 2020.

Tỉnh, thành phố	Số dân (người)
Thái Bình	1 870 200
Đà Nẵng	1 169 500
Bình Dương	2 580 600
Quảng Ninh	1 337 600

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Quan sát bảng bên, hãy viết tên các tỉnh theo số dân từ ít nhất đến đông nhất.

.....

Câu 3. Một chiếc xe khi chưa chở hàng có khối lượng xe là 5 tấn. Hiện nay xe chở 3 tấn 500 kg hàng. Theo em, xe có được qua cầu không? Tại sao?



.....

Câu 4. Rót hết 45 l mật ong vào đầy 9 can giống nhau. Hỏi để rót hết 80 l mật ong cần bao nhiêu can như thế?

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Giá trị của chữ số 6 trong số 641 781 là:

- A. 6 000 B. 60 000 C. 600 000 D. 6 000 000

Phương pháp

Xác định hàng của chữ số 6 trong số đã cho để xác định giá trị của chữ số đó.

Lời giải

Giá trị của chữ số 6 trong số 641 781 là: 600 000

Đáp án: C

Câu 2: Trong các số sau: 412 854, 353 142, 471 213, 426 458. Số nào là số lớn nhất?

- A. 412 854 B. 353 142 C. 471 213 D. 426 458

Phương pháp

So sánh các số đã cho để xác định số lớn nhất.

Lời giải

Số lớn nhất trong các số đã cho là: 471 213

Đáp án: C

Câu 3: Cửa hàng bán 5 quyển vở giá 60 000 đồng. Hỏi Hồng muốn mua 8 quyển vở như thế thì phải trả bao nhiêu tiền?

- A. 96 000 đồng B. 84 000 đồng C. 90 000 đồng D. 102 000 đồng

Phương pháp

- Tìm giá tiền của 1 quyển vở
- Tìm giá tiền của 8 quyển vở

Lời giải

Giá tiền của 1 quyển vở là: $60\ 000 : 5 = 12\ 000$ (đồng)

Giá tiền của 8 quyển vở là $12\ 000 \times 8 = 96\ 000$ (đồng)

Đáp số: A

Câu 4: Số 561 481 làm tròn đến hàng trăm nghìn, ta được số:

- A. 600 000 B. 560 000 C. 500 000 D. 550 000

Phương pháp

Xét xem số đã cho gần với số tròn trăm nghìn nào hơn rồi kết luận.

Lời giải

Số 561 481 gần với số 600 000 hơn số 500 000 nên khi làm tròn đến hàng trăm nghìn, ta được số 600 000.

Đáp án: A

Câu 5: Có 3 can đựng nước, can thứ nhất đựng 28 lít nước, can thứ hai đựng 37 lít nước, can thứ ba đựng 46 lít nước. Hỏi trung bình mỗi can đựng bao nhiêu lít nước?

- A. 38 lít B. 37 lít C. 36 lít D. 35 lít

Phương pháp

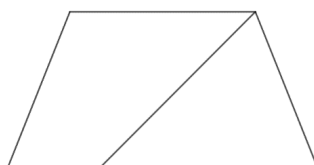
Số lít nước trung bình trong mỗi can = Tổng số lít nước trong ba can : 3

Lời giải

Trung bình mỗi can đựng số lít nước là: $(28 + 37 + 46) : 3 = 37$ (lít)

Đáp án: B

Câu 6: Hình bên có:



- A. 4 góc nhọn, 1 góc tù, 1 góc bẹt B. 4 góc nhọn, 2 góc tù, 1 góc bẹt
C. 5 góc nhọn, 1 góc tù, 1 góc bẹt D. 5 góc nhọn, 2 góc tù, 1 góc bẹt

Phương pháp

Quan sát hình vẽ để xác định số góc nhọn, góc vuông, góc tù

Lời giải

Hình bên có: 5 góc nhọn, 2 góc tù, 1 góc bẹt

Đáp án: D

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính

$$856\ 142 + 136\ 741$$

$$574\ 136 - 245\ 745$$

$$45\ 174 \times 2$$

$$65\ 409 : 3$$

Phương pháp

- Đặt tính theo quy tắc đã học
- Nhân thừa số thứ hai với từng chữ số của thừa số thứ nhất lần lượt từ phải sang trái.
- Chia lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải

$$\begin{array}{r} 856142 \\ + 136741 \\ \hline 992883 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 574136 \\ - 245745 \\ \hline 328391 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45174 \\ \times 2 \\ \hline 90348 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 65409 \overline{) 3} \\ 05 \\ \hline 21803 \\ 24 \\ \hline 009 \\ 0 \end{array}$$

Câu 2. Bảng dưới đây cho biết số dân của một số tỉnh, thành phố nước ta năm 2020.

Tỉnh, thành phố	Số dân (người)
Thái Bình	1 870 200
Đà Nẵng	1 169 500
Bình Dương	2 580 600
Quảng Ninh	1 337 600

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Quan sát bảng bên, hãy viết tên các tỉnh theo số dân từ ít nhất đến đông nhất.

Phương pháp

So sánh số dân các tỉnh rồi sắp xếp theo thứ tự từ ít nhất đến đông nhất.

Lời giải

Tên các tỉnh theo số dân từ ít nhất đến đông nhất là: Đà Nẵng, Quảng Ninh, Thái Bình, Bình Dương.

Câu 3. Một chiếc xe khi chưa chở hàng có khối lượng xe là 5 tấn. Hiện nay xe chở 3 tấn 500 kg hàng. Theo em, xe có được qua cầu không? Tại sao?



Phương pháp

Tìm khối lượng xe và hàng hóa rồi so sánh với trọng tải tối đa của cầu

Lời giải

Khối lượng xe và hàng hóa trên xe là:

$$5 \text{ tấn} + 3 \text{ tấn } 500 \text{ kg} = 8 \text{ tấn } 500 \text{ kg}$$

$$\text{Ta có: } 8 \text{ tấn } 500 \text{ kg} < 10 \text{ tấn}$$

Vậy xe được phép qua cầu vì trọng tải của xe và hàng hóa ít hơn trọng tải tối đa của cầu.

Câu 4. Rót hết 45 l mật ong vào đầy 9 can giống nhau. Hỏi để rót hết 80 l mật ong cần bao nhiêu can như thế?

Phương pháp

- Tìm số lít mật ong trong mỗi can
- Tìm số can để rót hết 80 lít mật ong

Lời giải

Số lít mật ong trong mỗi can là:

$$45 : 9 = 5 \text{ (lít)}$$

Để rót hết 80 l mật ong cần số can như thế là:

$$80 : 5 = 16 \text{ (can)}$$

Đáp số: 16 can